

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 16/2025/HS-ST
Ngày 27 tháng 02 năm 2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Ngoan .

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thanh Hải
2. Ông Nguyễn Văn Quế

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, tham gia phiên toà: Ông Hồ Văn Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2025/QĐXXST-HS ngày 14/02/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: Tống Hoài N, tên gọi khác: Không; sinh ngày 09 tháng 04 năm 2003 tại thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: K, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tống Hồng H, sinh năm 1982, con bà Lê Thị L, sinh năm 1975; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/12/2024 đến nay (có mặt).

Người làm chứng:

+ Anh Tống Hồng H, sinh năm 1982.

Trú tại: K, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An (có mặt).

+ Ông Trần Đình H1, sinh năm 1960

Trú tại: Khối T, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 01/11/2024, Tống Hoài N đi đến nhà anh Hồ Sỹ L1 tại khối S, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An để tham dự đám cưới. Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, Tống Hoài N một mình đi bộ về nhà mình thuộc khối S, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An, lấy một hộp pháo hoa nổ, sau đó đem đến nơi tổ chức đám cưới với mục đích để đốt. Tại đây, Nam xé bỏ vỏ giấy xung quanh rồi đặt hộp pháo hoa nổ trên đường V (trước cổng nhà của anh

Hồ Sỹ L1) rồi sử dụng 01(một) chiếc bật lửa gas đốt cháy dây dẫn gây ra nhiều tiếng nổ liên tiếp kèm theo các tia sáng nhiều màu sắc bắn lên và khói. Do có nhiều tiếng nổ lớn nên những người trong rạp cười ra xem làm ảnh hưởng đến việc đi lại giao thông và làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây xáo trộn đến cuộc sống sinh hoạt bình thường của người dân sinh sống tại khu vực đó.

Sau khi đốt pháo xong, N đem xác pháo ném xuống lề đường cách chỗ đốt pháo khoảng 15 mét. Đến ngày 04/11/2024, N đã đến công an phường H, thị xã T giao nộp 11 ống cát tông hình trụ tròn cùng vỏ giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài đã bị xé nát và 01(một) chiếc bật lửa gas, N khai nhận, vỏ giấy và 11 ống pháo là số pháo còn sót lại của hộp pháo mà N đã đốt vào tối ngày 01/11/2024.

Tại biên bản mở niêm phong, kiểm tra vật chứng, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 05/11/2024 của cơ quan CSĐT công an thị xã T xác định:

- 11 (mười một) ống cát tông hình trụ tròn gắn với nhau, cùng đặc điểm, kích thước mỗi ống (10x2,5)cm, một đầu bịt kín, một đầu hở, bên trong và ngoài mỗi ống có bám dính vết ám khói có khối lượng là 0,196 kg.

- Vỏ giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài đã bị xé nát có tổng khối lượng là 0,028 kg.

Tại kết luận giám định số 8722/KL-KTHS ngày 20/11/2024 của V - Bộ C kết luận: Các mẫu vật gửi đến giám định đều là vỏ và ống của hộp pháo nổ (pháo hoa nổ) đã qua sử dụng. Trước khi nổ, hộp pháo nổ (pháo hoa nổ) này mang nhãn hiệu do Trung Quốc sản xuất, không phải do Bộ Q sản xuất. Khối lượng của hộp pháo nổ (pháo hoa nổ) này trước khi nổ trong khoảng từ 1,2 (một phẩy hai)kg đến 1,4 (một phẩy bốn)kg.

Tại bản Cáo trạng số: 20/CT-VKS ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Tổng Hoài N về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 - BLHS: Xử phạt bị cáo tiền Tổng Hoài N từ 7.000.000VNĐ (bảy triệu đồng) đến 9.000.000VNĐ (chín triệu đồng) về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS; Điểm c Khoản 1 Điều 47 BLHS tuyên tịch thu tiêu hủy 01(một) hộp giấy có kích thước (8x6x3,5) cm, đã được niêm phong bên trong chứa - 01(một) chiếc bật lửa, trong suốt, kích thước (8x2,5)cm, đã qua sử dụng.

- Vật chứng là 11 (mười một) ống cát tông hình trụ tròn gắn với nhau, cùng đặc điểm, kích thước mỗi ống (10x2,5)cm, một đầu bịt kín, một đầu hở, bên trong và ngoài mỗi ống có bám dính vết ám khói cùng vỏ giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài đã bị xé nát đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

- Vật chứng khác là 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Xiaomi 13 Lite, màu xanh đen, bên trong có gắn sim số 0876.806876, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định đây là chiếc điện thoại của Tống Hoài N không liên quan đến hành vi phạm tội của bị can. Ngày 02/01/2025, Cơ quan CSĐT công an thị xã T đã tiến hành trao trả lại cho chủ sở hữu nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người làm chứng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được: Vào khoảng 19 giờ 40 phút ngày 01/11/2024, Tống Hoài N đem hộp pháo hoa nổ (do Trung Quốc sản xuất) đến đoạn đường V thuộc khối S, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An trước cổng nhà anh Hồ Sỹ L1 (nhà anh L1 đang tổ chức đám cưới), và sử dụng 01 (một) chiếc bật lửa gas đốt cháy dây dẫn, gây ra nhiều tiếng nổ liên tiếp kèm theo các tia sáng nhiều màu sắc bắn lên và khói. Do có nhiều tiếng nổ lớn, mọi người trong rạp cưới ra xem làm ảnh hưởng đến việc đi lại giao thông, gây xáo trộn cuộc sống sinh hoạt bình thường của người dân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Căn cứ điểm a mục 1 phần II Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 25/12/2008 thì hành vi trên của bị cáo Tống Hoài N đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 318 - BLHS như Cáo trạng truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi sử dụng pháo không rõ nguồn gốc để đốt pháo ở nơi đông người và nơi công cộng là bị pháp luật nghiêm cấm và xử lý nghiêm, nhưng bị cáo vẫn cố ý sử dụng pháo không rõ nguồn gốc để đốt pháo tại nơi công cộng và tập trung đông người; vì vậy việc đưa vụ án ra xét xử công khai kịp thời là cần thiết, góp phần trong công cuộc đấu tranh phòng

chống tội phạm, đặc biệt là tội “Gây rối trật tự công cộng” và xét xử nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhân thân không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, sau khi phạm tội đã tự nguyện đến Cơ quan Công an khai nhận toàn bộ hành vi đốt pháo mà bị cáo đã thực hiện, nên cần xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự.

[5] Xét bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, mà áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, cũng đủ các điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo như lời đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01(một) hộp giấy có kích thước (8x6x3,5) cm, đã được niêm phong bên trong chứa 01(một) chiếc bật lửa, trong suốt, kích thước (8x2,5)cm, đã qua sử dụng theo Điểm a Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS; Điểm c Khoản 1 Điều 47 - BLHS.

Vật chứng là 11 (mười một) ống cát tông hình trụ tròn gắn với nhau, cùng đặc điểm, kích thước mỗi ống (10x2,5)cm, một đầu bịt kín, một đầu hở, bên trong và ngoài mỗi ống có bám dính vết ám khói cùng vỏ giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài đã bị xé nát đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

Vật chứng khác là 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Xiaomi 13 Lite, màu xanh đen, bên trong có gắn sim số 0876.806876, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định đây là chiếc điện thoại của Tống Hoài N không liên quan đến hành vi phạm tội của bị can. Ngày 02/01/2025, Cơ quan CSĐT công an thị xã T đã tiến hành trao trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[7] Đối với người bán pháo cho Tống Hoài N, vì không rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xử lý, đề nghị Cơ quan CSĐT Công an thị xã T tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 - BLHS:

Xử phạt tiền bị cáo Tống Hoài N với số tiền là 7.000.000đ (bảy triệu đồng) về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

-Vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS; Điểm c Khoản 1 Điều 47- BLHS tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01(một) hộp giấy có kích thước (8x6x3,5) cm, đã được niêm phong bên trong chứa 01(một) chiếc bật lửa, trong suốt, kích thước (8x2,5)cm, đã qua sử dụng .

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 02 năm 2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã T và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Tổng Hoài N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo,
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Thị Ngoan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**HỘI THẨM NHÂN DÂN****THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Đieu Anh Tuấn****Phan Thị Thanh Thủy****Trần Thị Ngoan*****Nơi nhận:***

- Bị cáo,
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Trần Thị Ngoan**